

Số: 01/2022/QĐST-DS

Ba Tơ, ngày 31 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn
trong nhận thức, làm chủ hành vi”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TƠ, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Văn Ngoan;

Thư ký phiên họp: Ông Trương Công Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Danh-Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2022 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần Ngọc Q, sinh ngày 10/10/1969; địa chỉ nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị D, sinh năm 1990, địa chỉ nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng; anh Trần Quang Q, sinh năm 1995; địa chỉ nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông Q có mặt; chị D, anh Q cùng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ghi ngày 20/5/2022 và trong quá trình giải quyết việc dân sự ông Trần Ngọc Q trình bày:*

Ông Q và bà Nguyễn Thị P, sinh ngày 01/01/1968, trú tại: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi kết hôn vào năm 1987, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ba Động, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Quá trình chung sống lúc đầu bà Nguyễn Thị P vẫn bình thường không có biểu hiện gì của bệnh tâm thần. Ông Q và bà Nguyễn Thị P có với nhau 03 người con chung tên là Trần Thị D, sinh năm 1990; Trần Thị N, sinh năm 1993 (hiện đã chết) và Trần Quang Q, sinh năm 1995. Khoảng từ năm 1998 cho đến nay, bà Nguyễn Thị P có dấu hiệu bị bệnh tâm thần hay đi lung tung ngoài đường, nói năng tùy ý không kiểm soát được hành vi của mình. Đến khoảng năm 2017, bà Nguyễn Thị P được Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Ba Tơ đưa vào diện người khuyết tật và cấp sổ lĩnh tiền trợ cấp bảo trợ xã hội. Nay ông Q yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố bà Nguyễn Thị P, sinh ngày 01/01/1968, trú tại: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông Q làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thị P. Ngoài ra ông Q không có yêu cầu gì khác.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào Điều 23, 49, 54, 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, 149, 367, 370, 376 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trần Ngọc Q, ra quyết định tuyên bố bà Nguyễn Thị P, sinh ngày 01/01/1968, trú tại: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; đề nghị chỉ định ông Trần Ngọc Q là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị P, xác định cụ thể quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trần Ngọc Q về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị P, sinh ngày 01/01/1968, trú tại: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi được quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị D, anh Trần Quang Q có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt; căn cứ theo khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự theo thủ tục chung.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

[2.1] Căn cứ đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 20/5/2022 của ông Trần Ngọc Q và các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng năm 1998, bà P xuất hiện các biểu hiện bất thường như đêm mất ngủ, vui vẻ, nói nhiều, hay chửi bới, làm việc hăng say, bỏ đi lang thang. Năm 2017, bà Nguyễn Thị P được Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Ba Tơ đưa vào diện người khuyết tật và cấp sổ lĩnh tiền trợ cấp bảo trợ xã hội. Hiện nay bà P đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định. Ông Trần Ngọc Q yêu cầu Tòa án tuyên bố bà P có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi để thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến quyền và nghĩa vụ của bà P.

Căn cứ bản tự khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị D và anh Trần Quang Q cũng thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị P có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Theo khoản 1 Điều 23 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của người này, người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ”.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 920/KLGĐ ngày 16/5/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền trung đối với bà Nguyễn Thị P thể hiện:

“Về y học: Đương sự bị rối loạn cảm xúc lưỡng cực, hiện tại giai đoạn hưng cảm không có triệu chứng loạn thần.

Về năng lực hành vi dân sự: Đương sự khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”.

Như vậy, yêu cầu của ông Trần Ngọc Q tuyên bố bà Nguyễn Thị P có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 23 Bộ luật dân sự; Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Xét yêu cầu chỉ định ông Trần Ngọc Q là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị P xét thấy: Ông Q có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đủ điều kiện là người giám hộ. Chị D, anh Q cũng đồng ý với yêu cầu của ông Q. Căn cứ quy định tại Điều 49 Bộ luật dân sự, chỉ định ông Trần Ngọc Q là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị P là phù hợp.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Q phải chịu 300.000đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, 149, 367, 370, 371, 372, 376 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23, 49, 54, 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Ngọc Q:

Tuyên bố bà Nguyễn Thị P, sinh ngày 01/01/1968, trú tại: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Trần Ngọc Q, sinh năm 1969 là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị P, sinh ngày 01/01/1968, trú tại: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông Q có các quyền, nghĩa vụ như sau:

Về quyền: Sử dụng tài sản (nếu có) của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ; được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ (nếu có tài sản); đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch

dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

Về nghĩa vụ: Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ; đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự; quản lý tài sản của người được giám hộ (nếu có tài sản); bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Ngọc Q phải nộp 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà ông Q đã nộp theo biên lai thu tiền số 000 3059 ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tơ.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Ba Tơ;
- Chi cục THADS huyện Ba Tơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Ngô Văn Ngoan